

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 39 /2019/HNGĐ-ST
Ngày: 23/8/2019
V/v: “Tranh chấp hôn nhân gia đình”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quang Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Lộc và ông Hoàng Minh Phương.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Phạm Xuân Quảng - Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên toà: Bà
Phạm Thị Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Diễn châu,
tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 104/2019/TLST-
HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2019 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo
Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 05 tháng
8 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số: 36/2019/QĐST – HNGĐ ngày 17
tháng 7 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Trần Văn H, sinh năm 1987. Có mặt

Hiện trú tại: xóm 16, xã DT, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị Huỳnh Thị H1, sinh năm 1991. Vắng mặt.

Hiện trú tại: xóm 16, xã DT, huyện D, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 14 tháng 5 năm 2019 và lời khai tại Tòa án,
nguyên đơn anh Trần Văn H trình bày: Anh và chị Huỳnh Thị H1 kết hôn với
nhau ngày 04/5/2009. Hôn nhân có tìm hiểu, tự nguyện hợp pháp. Có đăng ký
kết hôn tại UBND xã DT, huyện D. Thời gian đầu vợ chồng chung sống đầm
ấm, hạnh phúc bình thường. Nhưng được một thời gian sau thì vợ chồng phát
sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng sống không hợp tính
tình, bất đồng trong quan điểm sống. Chị H1 là người vợ nhưng sống không có
trách nhiệm với gia đình, hay gây gổ với anh. Mâu thuẫn anh có bàn bạc, trao
đổi để vợ chồng đoàn tụ chung sống nuôi dạy con nhưng không có kết quả mà
ngày càng trầm trọng thêm. Đến năm 2015 thì vợ chồng sống ly thân cắt
đứt mọi quan hệ, không còn đi lại quan tâm chăm sóc nhau. Nay xét thấy tình
cảm vợ chồng không còn anh đề nghị Tòa án nhân dân huyện D giải quyết cho
anh được ly hôn với chị Huỳnh Thị H1.

- Về con chung: Vợ chồng có hai con chung Trần Huỳnh Thúy H2, sinh ngày 16/6/2009 và Trần Huỳnh Trà M, sinh ngày 22/5/2015, nay ly hôn anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung là cháu Trần Huỳnh Thúy H2 và giao con chung Trần Huỳnh Trà M cho chị H1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Huỳnh Thị H1 đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để tiến hành hòa giải, nhưng chị H1 hiện không có mặt tại địa phương. Tòa án để tiến hành xác minh niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định tố tụng dân sự, vì vậy tòa án đã lập biên bản về việc không thể tiến hành hòa giải được.

Phát biểu ý kiến tại phiên tòa, Kiểm sát viên đánh giá trong quá trình giải quyết vụ án, và tại phiên tòa Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng, đầy đủ quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét xử. Hội đồng xét xử cũng đã tuân theo đúng quy định của pháp luật trong quá trình xét xử, không có vi phạm về thủ tục.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Cần chấp nhận yêu cầu của anh Trần Văn H, xử cho anh Trần Văn H được ly hôn chị Huỳnh Thị H1. Về con chung: Giao con chung vợ chồng Trần Huỳnh Thúy H2 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục. Giao con chung Trần Huỳnh Trà M cho chị H1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Anh H, chị H1 có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Về tài sản không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến trình bày của nguyên đơn, ý kiến trình bày của kiểm sát viên Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của tòa án.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn chị Huỳnh Thị H1 đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, nên tòa án không thể tiến hành hòa giải được. Chị Huỳnh Thị H1 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm 16, xã DT, huyện D, hiện chị H1 không có mặt tại địa phương, Qua xác minh tại địa phương thì chị H1 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm 16, xã DT. Chị H1 có đi đi về về nhưng không đăng ký tại địa phương. Vì vậy tòa án tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng của tòa án về việc giải quyết vụ án theo quy định của tố tụng. Tại

phiên tòa thứ nhất vào ngày 17 tháng 7 năm 2019 tòa án đã niêm yết hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập phiên tòa nhưng chị Huỳnh Thị H1 vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa hôm nay, Tòa án đã niêm yết hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập phiên tòa nhưng chị Huỳnh Thị H1 vẫn vắng mặt không có lý do nên áp dụng khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt chị Huỳnh Thị H1.

[3] Về tình trạng hôn nhân: Xét cuộc hôn nhân giữa anh Trần Văn H và chị Huỳnh Thị H1 là hôn nhân tự nguyện, hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại UBND xã DT, huyện D. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống một thời gian thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do chị H1 không quan tâm gia đình, chồng con và bỏ nhà đi. Vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, xúc phạm lẫn nhau nên cuộc sống không có hạnh phúc. Đến nay vợ chồng sống ly thân không còn đi lại, quan tâm chăm sóc nhau. Tại phiên tòa hôm nay, anh H vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Huỳnh Thị H1, chị Huỳnh Thị H vắng mặt. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa anh H, chị H1 đã thật sự trầm trọng. Mâu thuẫn giữa hai vợ chồng là có thật và vợ chồng đã ly thân, cắt đứt mọi tình cảm không còn đi lại, quan tâm đến nhau. Đời sống chung chấm dứt, mục đích hôn nhân không còn. Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu của anh H, xử cho anh Trần Văn H được ly hôn chị Huỳnh Thị H1 theo quy định tại khoản 1 Điều 56 luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: Vợ chồng có hai con chung Trần Huỳnh Thúy H2, sinh ngày 16/6/2009 và Trần Huỳnh Trà M, sinh ngày 22/5/2015, nay ly hôn anh H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung là cháu Trần Huỳnh Thúy H2 và giao con chung Trần Huỳnh Trà M cho chị H1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau, tại phiên tòa chị H1 vắng mặt. Xét việc nuôi dưỡng chăm sóc con chung là trách nhiệm của cha mẹ, Cháu H2 hiện ở cùng anh H và bản thân cháu cũng có nguyện vọng ở cùng anh H, cháu được ăn học phát triển bình thường. Cháu M còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ. vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của anh H. Giao con chung Trần Huỳnh Thúy H2 cho anh Trần Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục. Giao con chung Trần Huỳnh Trà M cho chị Huỳnh Thị H1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục là phù hợp. không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Anh H, chị H1 có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về quan hệ tài sản chung và các quyền nghĩa vụ liên quan đến tài sản:
Không yêu cầu tòa án giải quyết nên miễn xét.

Về án phí: Anh Trần Văn H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 điều 56, Điều 57, Điều 81, điều 82 điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. điểm a, khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Xử:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Cho anh Trần Văn H được ly hôn chị Huỳnh Thị H1.

- Về con chung: Giao con chung Trần Huỳnh Thúy H2, sinh ngày 16/6/2009 cho anh Trần Văn H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Giao con chung Trần Huỳnh Trà M, sinh ngày 22/5/2015 cho chị Huỳnh Thị H1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Anh H, chị H1 có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung và các quyền nghĩa vụ liên quan đến tài sản: Không xem xét giải quyết.

- *Án phí:* Buộc anh Trần Văn H phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào khoản tiền dự phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện D theo biên lai số 0004662 ngày 31/5/2019. Anh H đã nộp đủ án phí DSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn anh Trần Văn H. Anh Trần Văn H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đối với bị đơn chị Huỳnh Thị H1 vắng mặt có quyền kháng cáo lên tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện D;
- Chi cục thi hành án;
- UBND xã DT;
- Các đương sự;
- Lưu sồ sơ;
- Lưu VP/TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Quang Trung